

PHỤ LỤC: ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2025 (NGUỒN PHÂN CẤP)														
(Kèm theo Tờ trình số: 90/TTr-UBND ngày 12/5/2025 của UBND huyện)														
ĐVT: Triệu đồng														
STT	Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đầu tư công ngân sách huyện đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm 2024	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp sau điều chỉnh	Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư					Tăng (+)	giảm (-)		
						Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
	DỰ ÁN DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ					443,377.577	443,377.577	343,325.072	107,545.955	32,456.000	1,286.000	-1,286.000	32,456.000	
I	Vốn ngân sách nhà nước					443,377.577	443,377.577	343,325.072	107,545.955	32,456.000	1,286.000	-1,286.000	32,456.000	
	Vốn trong nước					443,377.577	443,377.577	343,325.072	107,545.955	32,456.000	1,286.000	-1,286.000	32,456.000	
1	Vốn ngân sách địa phương (bao gồm cả cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã)					443,377.577	443,377.577	343,325.072	107,545.955	32,456.000	1,286.000	-1,286.000	32,456.000	
a/	Trả nợ quyết toán hoàn thành						85,298.827	85,298.827	34,597.664	71,734.769	4,403.000	312.000	-232.000	4,483.000
1	Trụ sở làm việc thị trấn Ba Tơ	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện	TT Ba Tơ	2021-2022	QĐ số 3598/QĐ-UBND ngày 24/12/2020	13,251	13,251	13,022	11,244	1,808		-30	1,778	
2	Đường Trần Quý Hai (giai đoạn 2)	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện	TT Ba Tơ	2020-2021	QĐ số 1446/QĐ-UBND ngày 17/7/2019	30,000	30,000	10,802	26,000	600	312		912	
3	Khắc phục sạt lở khu tái định cư Làng Mâm và tuyến đường vào khu tái định cư Làng Mâm, huyện Ba Tơ	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện	xã Ba Bích	2017-2019	QĐ số 1570/QĐ-UBND ngày 21/11/2017	14,500	14,500	4,292	14,092	400		-103	297	
4	Nâng cấp, mở rộng đường 30/10 (gd2) và đường trục chính ven Hồ Tôn Dung	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện	TT Ba Tơ	2019-2022	QĐ số 2935/QĐ-UBND ngày 23/9/2022	10,500	10,500	2,253	8,125	1,180		-61	1,119	
5	Hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Ba Động, huyện Ba Tơ	BQL DA ĐTXD và PTQĐ huyện	Xã Ba Động	2019-2022	QĐ số 1018/QĐ-UBND ngày 06/8/2018	14,998	14,998	2,322	10,684	98		-38	60	
6	Lập quy hoạch sử dụng đất huyện Ba Tơ, giai đoạn 2021-2030	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	Các xã, thị trấn	2021	QĐ số 1125/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND huyện	2,050	2,050	1,906	1,590	317			317	Điều chỉnh tên CĐT Phòng Tài nguyên và Môi trường thành Phòng Nông nghiệp và Môi trường
b/	Công trình hoàn thành năm 2023						15,800	15,800	13,417	10,722	2,963	0	-455	2,508
1	Khu dân cư chính trang phía Tây Bắc suối Tài Năng thị trấn Ba Tơ	BQL DA ĐTXD&PTQĐ huyện	TT Ba Tơ	2021-2023	QĐ số 4986/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của UBND huyện	11,000	11,000	9,442	8,250	1,460		-268	1,192	
2	Phù điêu di tích lịch sử chiến thắng Đá Bàn	BQL DA ĐTXD&PTQĐ huyện	TT Ba Tơ	2021-2023	QĐ số 6329/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của UBND huyện	4,800	4,800	3,975	2,472	1,503		-187	1,316	
c/	Công trình hoàn thành năm 2024						16,500	16,500	15,985	10,529	5,735	0	-279	5,456

STT	Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đầu tư công ngân sách huyện đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm 2024	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp sau điều chỉnh	Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
						Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
1	Sân vận động huyện Ba Tơ	BQL DA ĐTXD&PTQĐ huyện	TT Ba Tơ	2021-2023	QĐ số 4690/QĐ-UBND ngày 13/9/2021 của UBND huyện	13,500	13,500	13,127	8,684	4,680		-237	4,443	
2	Nâng cấp Chợ thị trấn Ba Tơ	BQL DA ĐTXD&PTQĐ huyện	TT Ba Tơ	2022-2024	QĐ số 3286/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của UBND huyện	3,000	3,000	2,857	1,844	1,055		-42	1,013	
d/	Công trình hoàn thành năm 2025					14,950	14,950	14,500	14,000	820	0	-320	500	
1	Hội trường Huyện ủy Ba Tơ	BQL DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Thị trấn Ba Tơ	2024-2026	QĐ số 1719/QĐ-UBND ngày 02/8/2023	14,950	14,950	14,500	14,000	820		-320	500	
e/	Dự phòng để lại: Đối ứng 02 Chương trình mục tiêu Quốc gia; hoàn trả thanh toán vượt cơ cấu vốn ngân sách Trung ương và tỉnh theo Kết luận thanh tra số 09/KL-TTr ngày 06/12/2023 của Thanh tra tỉnh					310,828.75	310,828.75	264,825.83	560.61	18,535.0000	974.00	0.00	19,509.0000	
e.1	Đối ứng chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới					96,236.00	96,236.00	96,236.00	0.00	10,718.981	974.00	0.00	11,692.981	
e.1.1	Dự án khởi công mới năm 2023					25,899	25,899	25,899		3,810.685			3,810.685	
e.1.1.1	UBND xã Ba Liên					6,111	6,111	6,111		574.345			574.345	
1	Công trình nước sạch thôn Hương Chiên	UBND xã Ba Liên	Xã Ba Liên	2023-2024	Số 171/QĐ-UBND ngày 15/11/2023	1,150	1,150	1,150		107.085			107.085	
2	Công trình nước sạch thôn Đá Chát	UBND xã Ba Liên	Xã Ba Liên	2023-2024	Số 173/QĐ-UBND ngày 15/11/2023	1,150	1,150	1,150		107.646			107.646	
3	Xây dựng kè chống sạt lở suối Đá Chát, xã Ba Liên	UBND xã Ba Liên	Xã Ba Liên	2023-2024	Số 175/QĐ-UBND ngày 22/11/2023	1,111	1,111	1,111		102.542			102.542	
4	Hạ thế đường dây 0,4kv và trụ tại thôn đá chát	UBND xã Ba Liên	Xã Ba Liên	2023-2024	Số 157/QĐ-UBND ngày 31/10/2023	1,100	1,100	1,100		98.531			98.531	
5	Sân vườn, nhà vệ sinh và thiết chế bên trong Nhà văn hóa thôn Hương Chiên	UBND xã Ba Liên	Xã Ba Liên	2023-2024	Số 185/QĐ-UBND ngày 08/12/2023	700	700	700		69.463			69.463	
6	Tường rào cổng ngõ, kè chống sạt lở, sân vườn, nhà vệ sinh Nhà văn hóa thôn Đá Chát	UBND xã Ba Liên	Xã Ba Liên	2023-2024	Số 187/QĐ-UBND ngày 08/12/2023	700	700	700		69.228			69.228	
7	Sân vườn Nhà văn hóa xã	UBND xã Ba Liên	Xã Ba Liên	2023-2024	Số 185/QĐ-UBND ngày 08/12/2023	200	200	200		19.85			19.85	
e.1.1.2	UBND xã Ba Điền					4,444	4,444	4,444	0	433.095			433.095	
1	Sân vận động xã Ba Điền	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2023-2024	Số 180/QĐ-UBND ngày 3/11/2023	1,000	1,000	1,000		99.05			99.05	

STT	Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đầu tư công ngân sách huyện đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm 2024	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp sau điều chỉnh	Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
						Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
2	Đập Nước Lu	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2023-2024	Số 179/QĐ-UBND ngày 3/11/2023	1,000	1,000	1,000		97.717			97.717	
3	Đập Vã Lách	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2023-2024	Số 177/QĐ-UBND ngày 3/11/2023	600	600	600		54.98			54.98	
4	Nâng cấp BTXM tuyến đường DT 624 - Tổ 1 Hy Long	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2023-2024	Số 186/QĐ-UBND ngày 8/11/2023	300	300	300		29.598			29.598	
5	Nối tiếp BTXM tuyến đường UBND xã - Làng Tương	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2023-2024	Số 181/QĐ-UBND ngày 8/11/2023	300	300	300		28.241			28.241	
6	Nâng cấp BTXM tuyến đường Mang Bay - Troang Gách	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2023-2024	Số 187/QĐ-UBND ngày 8/11/2023	300	300	300		29.939			29.939	
7	Nâng cấp BTXM tuyến đường Làng Rêu - Gò Đầm	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2023-2024	Số 178/QĐ-UBND ngày 3/11/2023	444	444	444		43.995			43.995	
8	Nâng cấp BTXM tuyến đường Làng Roan - Làng Rót	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2023-2024	176/QĐ-UBND ngày 03/11/2023	500	500	500		49.575			49.575	
e.1.1.3	UBND xã Ba Vĩ					8,678	8,678	8,678	0	2,142.834			2,142.834	
1	Kiên cố hóa kênh Klui	UBND xã Ba Vĩ	Xã Ba Vĩ	2023-2024	221/QĐ-UBND ngày 03/11/2023	725	725	725		143.487			143.487	
2	Nhà văn hóa xã Ba Vĩ; hạng mục: Sửa chữa, cải tạo nhà văn hóa, tường rào, cổng ngõ và đầu tư sân vườn, khu thể thao	UBND xã Ba Vĩ	Xã Ba Vĩ	2023-2024	263/QĐ-UBND ngày 1/12/2023	1,143	1,143	1,143		341.606			341.606	
3	Cải tạo, nâng cấp tường rào, cổng ngõ điểm Trường Mầm non Gò Năng thành Nhà Văn hóa thôn Gò Năng	UBND xã Ba Vĩ	Xã Ba Vĩ	2023-2024	262/QĐ-UBND ngày 01/12/2023	972	972	972		287.981			287.981	
4	Đường BTXM QL24 đi tổ Mang Cong, thôn Gò Vành	UBND xã Ba Vĩ	Xã Ba Vĩ	2023-2024	220/QĐ-UBND ngày 03/11/2023	625	625	625		121.174			121.174	
5	Ngã 3 Gò Da đi tổ 3 Gò Da (nhánh 2)	UBND xã Ba Vĩ	Xã Ba Vĩ	2023-2024	218/QĐ-UBND ngày 03/11/2023	1,113	1,113	1,113		221.413			221.413	
6	Đường BTXM Nước Trết - Gò Vành (nhánh 1)	UBND xã Ba Vĩ	Xã Ba Vĩ	2023-2024	219/QĐ-UBND ngày 03/11/2023	625	625	625		119.893			119.893	
7	Nhà văn hóa thôn Gò Vành	UBND xã Ba Vĩ	Xã Ba Vĩ	2023-2024	222/QĐ-UBND ngày 03/11/2023	1,172	1,172	1,172		343.247			343.247	
8	Nhà văn hóa thôn Nước Ui	UBND xã Ba Vĩ	Xã Ba Vĩ	2023-2024	216/QĐ-UBND ngày 03/11/2023	1,115	1,115	1,115		332.886			332.886	
9	Nối tiếp đường BTXM Mang Cảnh - K'diêu	UBND xã Ba Vĩ	Xã Ba Vĩ	2023-2024	217/QĐ-UBND ngày 03/11/2023	1,188	1,188	1,188		231.147			231.147	
e.1.1.4	UBND xã Ba Đình					2222	2222	2222	0	219.550			219.550	
1	Nhà Văn Hóa Thôn Khách Lang	UBND xã Ba Đình	Xã Ba Vĩ	2023-2024	Số 148/QĐ-UBND ngày 06/10/2023	1110	1110	1110		109.702			109.702	

STT	Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đầu tư công ngân sách huyện đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm 2024	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp sau điều chỉnh	Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
						Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
2	BTXM Tuyến QL24 Km34+600 đi ngã 3	UBND xã Ba Đình	Xã Ba Vì	2023-2024	172/QĐ-UBND ngày 11/12/2023	756	756	756		74.932			74.932	
3	Tuyến QL24 KM35+150 đi Tổ 3, thôn Đồng Dinh	UBND xã Ba Đình	Xã Ba Vì	2023-2024	171/QĐ-UBND ngày 11/12/2023	356	356	356		34.916			34.916	
e.1.1.5	UBND xã Ba Tô					2222	2222	2222	0	219.894			219.894	
1	Đường BTXM QL24 (km 46) - Tổ 1 thôn Mang Lùng I	UBND xã Ba Tô	Xã Ba Tô	2023-2024	363/QĐ-UBND ngày 28/11/2023	280	280	280		27.665			27.665	
2	Nối tiếp đường BTXM đi Nước Con thôn Trà Nô	UBND xã Ba Tô	Xã Ba Tô	2023-2024	361/QĐ-UBND ngày 28/11/2023	740	740	740		73.314			73.314	
3	Đường BTXM QL24 (Km39) - Khu dân cư Làng Rét - Nước Lâm, thôn Mô Lang	UBND xã Ba Tô	Xã Ba Tô	2023-2024	362/QĐ-UBND ngày 28/11/2023	415	415	415		41.115			41.115	
4	Đường BTXM Rộc Măng - tổ Gò Đùn thôn Làng Mạ	UBND xã Ba Tô	Xã Ba Tô	2023-2024	365/QĐ-UBND ngày 28/11/2023	587	587	587		58.115			58.115	
5	Nối tiếp đường BTXM thôn Mang Lùng 1 từ nhà ông Y đến nhà ông Rum	UBND xã Ba Tô	Xã Ba Tô	2023-2024	364/QĐ-UBND ngày 28/11/2023	200	200	200		19.685			19.685	
e.1.1.6	UBND xã Ba Ngạc					2,222	2,222	2,222	0	220.967			220.967	
1	Tuyến QL24 B đi Tổ 3 thôn Ta Noát	UBND xã Ba Ngạc	Xã Ba Ngạc	2023-2024	180/QĐ-UBND ngày 27/11/2023	722.00	722.00	722.00		71.954			71.954	
2	Nối tiếp BTXM từ Ngã 3 đường xã đi xóm ông Ưông, tổ 2 thôn Nước Lầy (nhánh 1)	UBND xã Ba Ngạc	Xã Ba Ngạc	2023-2024	181/QĐ-UBND ngày 27/11/2023	611.00	611.00	611.00		60.690			60.690	
3	BTXM từ Ngã 3 đường xã đi tổ 2 Long Moang, thôn Nước Lầy (nhánh 2)	UBND xã Ba Ngạc	Xã Ba Ngạc	2023-2024	179/QĐ-UBND ngày 27/11/2023	889.00	889.00	889.00		88.323			88.323	
e.1.2	Dự án khởi công mới năm 2024					50,137.00	50,137.00	50,137.00	0.00	5,792.00			5,792.00	
e.1.2.1	UBND xã Ba Liên					12,050.00	12,050.00	12,050.00	0.00	1,129.00			1,129.00	
1	Tuyến đường từ trụ sở UBND xã đi trường TH&THCS	UBND xã Ba Liên	Xã Ba Liên	2024-2025	182/QĐ-UBND ngày 16/08/2024	1,500.00	1,500.00	1,500.00		110			110	
2	Nối tiếp tuyến BTXM từ trường TH&THCS đi NVH thôn Hương Chiên	UBND xã Ba Liên	Xã Ba Liên	2024-2025	184a/QĐ-UBND ngày 19/08/2024	350.00	350.00	350.00		34			34	
3	Nâng cấp tuyến đường từ cầu Nước Suối đi Dốc Ồi	UBND xã Ba Liên	Xã Ba Liên	2024-2025	203/QĐ-UBND ngày 12/9/2024	1,000.00	1,000.00	1,000.00		95			95	
4	Kiên cố hóa kênh mương tại đồng Dốc ồi	UBND xã Ba Liên	Xã Ba Liên	2024-2025	313/QĐ-UBND ngày 25/12/2024	1,200.00	1,200.00	1,200.00		115			115	
5	Kè chống sạt lở phía đông suối Đá chát	UBND xã Ba Liên	Xã Ba Liên	2024-2025	226/QĐ-UBND ngày 09/10/2024	1,500.00	1,500.00	1,500.00		140			140	
6	Trường TH&THCS Ba Liên; hạng mục: Nhà đa năng	UBND xã Ba Liên	Xã Ba Liên	2024-2025	261/QĐ-UBND ngày 11/11/2024	5,500.00	5,500.00	5,500.00		540			540	
7	Trường Mầm non Ba Liên; hạng mục: Bếp ăn đạt chuẩn	UBND xã Ba Liên	Xã Ba Liên	2024-2025	188/QĐ-UBND ngày 22/8/2024	1,000.00	1,000.00	1,000.00		95			95	
e.1.2.2	UBND xã Ba Điền					24,000.00	24,000.00	24,000.00	0.00	2,245.00			2,245.00	

STT	Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đầu tư công ngân sách huyện đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm 2024	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp sau điều chỉnh	Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
						Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
1	Nối tiếp BTXM tuyến Gò Nghênh - Xóm Đồng	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	157/QĐ-UBND ngày 06/08/2024	1,000.00	1,000.00	1,000.00		95			95	
2	Nối tiếp BTXM tuyến Gò Nghênh - Hy Long	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	156/QĐ-UBND ngày 06/08/2024	750.00	750.00	750.00		70			70	
3	Nâng cấp BTXM Tuyến đường Nhà VH thôn Hy Long - thôn Gò Nghênh	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	160/QĐ-UBND ngày 06/08/2024	1,150.00	1,150.00	1,150.00		110			110	
4	Tuyến đường DT 624 - Gò Nẻ (Nâng cấp Cầu Vã Giá)	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	162/QĐ-UBND ngày 06/08/2024	1,100.00	1,100.00	1,100.00		105			105	
5	Nâng cấp tuyến đường Gò Nghênh – Làng Rêu	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	163/QĐ-UBND ngày 06/08/2024	2,600.00	2,600.00	2,600.00		245			245	
6	Nâng cấp tuyến đường Làng Rêu - Gò Vi	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	213/QĐ-UBND ngày 07/09/2024	1,000.00	1,000.00	1,000.00		95			95	
7	Tuyến đường DT 624 - Gò Nẻ (Nâng cấp Cống hộp suối Nước Ngọt)	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	214/QĐ-UBND ngày 07/09/2024	700.00	700.00	700.00		65			65	
8	Nối tiếp BTXM tuyến Làng Roan - Làng Rót	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	159/QĐ-UBND ngày 06/08/2024	500.00	500.00	500.00		45			45	
9	Nâng cấp tuyến đường Trường Mầm non - Ngã 4 Gò Nghênh	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	161/QĐ-UBND ngày 06/08/2024	600.00	600.00	600.00		55			55	
10	Nâng cấp BTXM tuyến đường Gò Pa Năng	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	164/QĐ-UBND ngày 06/08/2024	500.00	500.00	500.00		45			45	
11	Nâng cấp BTXM tuyến đường Gò Nghênh - Khu thể thao xã	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	212/QĐ-UBND ngày 07/09/2024	600.00	600.00	600.00		55			55	
12	Kênh A Lầy - Ka La	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	166/QĐ-UBND ngày 06/08/2024	300.00	300.00	300.00		30			30	
13	Đập A Vang	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	165/QĐ-UBND ngày 06/08/2024	1,900.00	1,900.00	1,900.00		175			175	
14	Kè Suối Hy Long	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	201/QĐ-UBND ngày 26/08/2024	3,000.00	3,000.00	3,000.00		275			275	
15	Kè suối Nước Nẻ	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	158/QĐ-UBND ngày 06/08/2024	2,000.00	2,000.00	2,000.00		180			180	
16	Tuyến đường điện Gò Nẻ	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	238/QĐ-UBND ngày 11/11/2024	250.00	250.00	250.00		25			25	
17	Tuyến đường điện sân vận động xã	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	237/QĐ-UBND ngày 11/11/2024	650.00	650.00	650.00		60			60	
18	Trường TH&THCS Ba Điền; hạng mục: Kè chống sạt lở, sân thể thao, nhà xe	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	280/QĐ-UBND ngày 05/12/2024	1,200.00	1,200.00	1,200.00		115			115	
19	Trường Mầm non Ba Điền; hạng mục: Khu vệ sinh, nhà bếp, kho, phòng bảo vệ, khu vui chơi	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	279/QĐ-UBND ngày 05/12/2024	1,200.00	1,200.00	1,200.00		115			115	
20	Nhà văn hóa xã	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	200/QĐ-UBND ngày 26/08/2024	2,000.00	2,000.00	2,000.00		190			190	
21	Sân thể thao Làng Tương (tường rào, cổng ngõ, sân thể thao)	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	218QĐ-UBND ngày 10/09/2024	400.00	400.00	400.00		40			40	
22	Nhà văn hóa thôn Hy Long (tường rào, cổng ngõ, sân thể thao)	UBND xã Ba Điền	Xã Ba Điền	2024-2025	244/QĐ-UBND ngày 24/10/2024	600.00	600.00	600.00		55			55	

STT	Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đầu tư công ngân sách huyện đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm 2024	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp sau điều chỉnh	Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
						Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
e.1.2.3	UBND xã Ba Vì					14,087.00	14,087.00	14,087.00	0.00	2,418.00			2,418.00	
1	Trường Tiểu học Ba Vì; Hạng mục: 04 phòng học, 02 phòng hỗ trợ học tập và 02 phòng phụ trợ	UBND xã Ba Vì	Xã Ba Vì	2024-2025	185/QĐ-UBND ngày 21/8/2024	6,750.00	6,750.00	6,750.00		1130			1130	
2	Trường THCS Ba Vì; Hạng mục: 04 phòng tập và 02 phòng hỗ trợ	UBND xã Ba Vì	Xã Ba Vì	2024-2025	184/QĐ-UBND ngày 21/8/2024	4,450.00	4,450.00	4,450.00		740			740	
3	Nâng cấp BTXM tuyến đường từ nhà Bà Lương đến cầu Nước Ui	UBND xã Ba Vì	Xã Ba Vì	2024-2025	Số 261/QĐ-UBND ngày 02/12/2024	1,000.00	1,000.00	1,000.00		190			190	
4	Đường BTXM Tổ Đồng Rò đi bể Nước sạch, thôn Nước Xuyên	UBND xã Ba Vì	Xã Ba Vì	2024-2025	Số 262/QĐ-UBND ngày 02/12/2024	700.00	700.00	700.00		138			138	
5	Kiên cố hóa kênh Mã Nin	UBND xã Ba Vì	Xã Ba Vì	2024-2025	Số 263/QĐ-UBND ngày 02/12/2024	1,187.00	1,187.00	1,187.00		220			220	
e.1.3	Dự án khởi công mới năm 2025					20,200.00	20,200.00	20,200.00	0.00	1,116.296	974.000	0.000	2,090.296	
1	Cầu Nước Đen	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Xã Ba Vì	2024-2025	Số 272/QĐ-UBND ngày 28/02/2025	8,200.00	8,200.00	8,200.00		800			800	
2	Cầu Nước Vai	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Xã Ba Vì	2024-2025	Số 279/QĐ-UBND ngày 28/02/2025	12,000.00	12,000.00	12,000.00		316.296	974.000		1290.296	
e.2	Chương trình MTQG phát triển Kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi					167,815	167,815	166,520	560.61	5,745.719			5,745.719	
e.2.1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt					1,300	1,300	1,300	56	125			125	
	Hỗ trợ nhà ở	UBND xã Ba Đình	Xã Ba Đình	2024-2025		1,300	1,300	1,300	56	125			125	
e.2.2	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết					12,454	12,454	12,454	0	500.884			500.884	
1	Khu tái định cư tập trung tại thôn Trà Nô, xã Ba Tô	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Xã Ba Tô	2022-2024	2955a/QĐ-UBND ngày 29/9/2022	11,689	11,689	11,689	0	467.884			467.884	
2	Hỗ trợ nhà ở cho các hộ dân di dời về khu tái định cư tập trung thôn Trà nô xã Ba Tô	UBND xã Ba Tô	Xã Ba Tô	2024-2025		765	765	765	0	33			33	
e.2.3	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc					132,121	132,121	131,556	345	4,762.637			4,762.637	
e.2.3.1	Bố trí trả nợ quyết toán hoàn thành					58,659	58,659	58,095	345	2,038.637			2,038.637	

STT	Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đầu tư công ngân sách huyện đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm 2024	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp sau điều chỉnh	Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
						Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
1	Trường TH&THCS Ba Bích; hạng mục: 08 phòng học	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Xã Ba Bích	2022-2023	2966/QĐ-UBND ngày 29/9/2022	5,510	5,510	5,101	197	16.797			16.797	
2	Trường Tiểu học Ba Xa; hạng mục: 04 phòng học, 02 phòng hỗ trợ học tập	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Xã Ba Xa	2022-2023	2968/QĐ-UBND ngày 29/9/2022	5,017	5,017	4,894	148	16.947			16.947	
3	Đường BTXM thôn Bùi Hui (thảo nguyên Bùi Hui)	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Các xã: Ba Trang và Ba Bích	2022-2024	3000/QĐ-UBND ngày 29/9/2022	9,605	9,605	9,605	0	408.352			408.352	
4	Đường Quốc lộ 24 đi Gò Pa Nu	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Xã Ba Tiêu	2022-2024	3002/QĐ-UBND ngày 29/9/2022	11,043	11,043	11,043	0	467.367			467.367	
5	Cầu BTCT Làng Chai	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Xã Ba Tô	2022-2023	2997/QĐ-UBND ngày 29/9/2022	6,968	6,968	6,968	0	289.444			289.444	
6	Nâng cấp tuyến đường UBND xã đi Nước Giáp	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Xã Ba Khâm	2022-2023	2999/QĐ-UBND ngày 29/9/2022	10,166	10,166	10,134	0	420.87			420.87	
7	Cầu BTCT tuyến đường UBND xã đi Gò Lút	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Xã Ba Giang	2022-2024	2998/QĐ-UBND ngày 29/9/2022	10,350	10,350	10,350	0	418.86			418.86	
e.2.3.2	Bố trí công trình hoàn thành năm 2024 và chuyển tiếp hoàn thành năm 2025					73,462	73,462	73,461	0.000	2,724.000			2,724.000	
1	Cầu BTCT tuyến đường UBND xã đi thôn Làng Rêu	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Xã Ba Điền	2023-2024	1863/QĐ-UBND ngày 08/8/2023	5,865	5,865	5,865	0	216.058			216.058	
2	Cầu BTCT tuyến đường UBND xã đi ngã 3 Nước Gia	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Xã Ba Vinh	2023-2024	1862/QĐ-UBND ngày 08/8/2023	8,142	8,142	8,142	0	313.37			313.37	
3	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường QL 24 đi Hồ Núi Ngang	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Xã Ba Liên	2023-2025	1864/QĐ-UBND ngày 08/8/2023	6,900	6,900	6,900	0	234.772			234.772	
4	Trường Mầm non Ba Lế; hạng mục: 03 phòng học và công trình phụ trợ	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Xã Ba Lế	2023-2025	2129/QĐ-UBND ngày 13/9/2023	3,680	3,680	3,680	0	131.79			131.79	
5	Trường TH&THCS Ba Điền; hạng mục: 05 phòng hỗ trợ học tập, nhà bảo vệ, hạng mục khác	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Xã Ba Điền	2023-2024	1704/QĐ-UBND ngày 01/8/2023	3,701	3,701	3,700	0	134.409			134.409	
6	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường thị trấn Ba Tư - Ba Dinh	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Thị trấn Ba Tư	2023-2025	1860/QĐ-UBND ngày 03/7/2024	7,728	7,728	7,728	0	219.291			219.291	
7	Nâng cấp tuyến đường Mang Krá - Gò Re	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Xã Ba Xa	2024-2025	1638/QĐ-UBND ngày 11/6/2024	6,876	6,876	6,876	0	230.61			230.61	

STT	Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đầu tư công ngân sách huyện đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm 2024	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp sau điều chỉnh	Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
						Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
8	BTXM đường từ nhà ông Thôn đến nhà ông Láng	UBND thị trấn Ba Tơ	Thị trấn Ba Tơ	2023-2025	1861/QĐ-UBND ngày 03/7/2024	587	587	587	0	25			25	
9	KCH kênh đồng Mang Tinh	UBND thị trấn Ba Tơ	Thị trấn Ba Tơ	2023-2025	2600/QĐ-UBND ngày 31/7/2024	488	488	488	0	21			21	
10	Nâng cấp, cải tạo BTXM từ đường Ba Tơ - Ba Bích đi KDC số 3, TDP Kon Dung, thị trấn Ba Tơ	UBND thị trấn Ba Tơ	Thị trấn Ba Tơ	2024-2025	2810/QĐ-UBND ngày 26/8/2024	1,089	1,089	1,089	0	49			49	
11	Nâng cấp, cải tạo BTXM từ đường thị trấn Ba Tơ - đi Nước Đang, Ba Bích đến nhà ông Phạm Văn Đếch thuộc TDP Đá Bàn, thị trấn Ba Tơ	UBND thị trấn Ba Tơ	Thị trấn Ba Tơ	2024-2025	2764/QĐ-UBND ngày 21/8/2024	448	448	448	0	20			20	
12	BTXM nối tiếp UBND Xã đi Làng Vờ	UBND xã Ba Nam	Xã Ba Nam	2024-2025	2012/QĐ-UBND ngày 12/7/2024	1,341	1,341	1,341	0	54			54	
13	BTXM nối tiếp UBND Xã đi Mang Tương	UBND xã Ba Nam	Xã Ba Nam	2024-2025	1748/QĐ-UBND ngày 21/6/2024	2,639	2,639	2,639	0	88			88	
14	Nhà văn hóa thôn Ba Nhà	UBND xã Ba Giang	Xã Ba Giang	2024-2025	3086/QĐ-UBND ngày 08/10/2024	1,495	1,495	1,495	0	65			65	
15	Nối tiếp BTXM Nước Lô - Gò Khôn	UBND xã Ba Giang	Xã Ba Giang	2024-2025	1747/QĐ-UBND ngày 21/06/2024	1,103	1,103	1,103	0	48			48	
16	Nối tiếp tuyến đường BTXM từ nghĩa địa đi cánh đồng Đồng Nghệ	UBND xã Ba Liên	Xã Ba Liên	2024-2025	2008/QĐ-UBND ngày 11/7/2024	456	456	456	0	19.7			19.7	
17	Nâng cấp và BTXM đường GTNT tuyến từ Tổ 1 Nước Lang(Đồng Xa) - Tổ 3 Kách Lang	UBND xã Ba Dinh	Xã Ba Dinh	2024-2025	2091/QĐ-UBND ngày 25/7/2024	2,657	2,657	2,657	0	107			107	
18	Nối tiếp BTXM đường GTNT tuyến từ Tổ 3 - Tổ 4 Kách Lang	UBND xã Ba Dinh	Xã Ba Dinh	2024-2025	2336/QĐ-UBND ngày 31/7/2024	2,558	2,558	2,558	0	109			109	
19	Kiên cố hóa kênh Ma Mang 1, 2 thôn Làng Măng	UBND xã Ba Dinh	Xã Ba Dinh	2024-2025	1806/QĐ-UBND, ngày 27/06/2024	587	587	587	0	26			26	
20	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Ba Lãng - Tà Noát	UBND xã Ba Ngạc	Xã Ba Ngạc	2024-2025	2893/QĐ-UBND ngày 30/8/2024	2,139	2,139	2,139	0	72			72	
21	Đường BTXM từ cầu treo - Làng Chai 2(Làng Xi 2)	UBND xã Ba Tô	Xã Ba Tô	2024-2025	2703/QĐ-UBND ngày 13/8/2024	816	816	816	0	36			36	
22	Đường BTXM vào xóm Mang KaRế, thôn Trà Nô	UBND xã Ba Tô	Xã Ba Tô	2024-2025	2667/QĐ-UBND ngày 12/8/2024	651	651	651	0	28			28	
23	Đường BTXM đi Làng Danh (Làng Mạ)	UBND xã Ba Tô	Xã Ba Tô	2024-2025	1648/QĐ-UBND, ngày 13/6/2024	1,173	1,173	1,173	0	51			51	
24	Đường BTXM đi xóm Nước Đi (Làng Mạ)	UBND xã Ba Tô	Xã Ba Tô	2024-2025	1659/QĐ-UBND, ngày 14/6/2024	1,466.00	1,466.00	1,466.00	0	51			51	
25	BTXM tuyến đường từ ngã ba Hành Tín Tây đến nhà bà Nguyệt	UBND xã Ba Thành	Xã Ba Thành	2024-2025	1668/QĐ-UBND ngày 17/6/2024	920.00	920.00	920.00	0	40			40	
26	BTXM tuyến đường trường Tiểu học đến nhà bà tám Thu	UBND xã Ba Thành	Xã Ba Thành	2024-2025	1657/QĐ-UBND ngày 14/6/2024	1,272.00	1,272.00	1,272.00	0	56			56	
27	BTXM tuyến đường nhà ông Bốn đến dốc Quýt	UBND xã Ba Thành	Xã Ba Thành	2024-2025	1658/QĐ-UBND ngày 14/6/2024	1,491.00	1,491.00	1,491.00	0	66			66	
28	Nối tiếp KCH kênh ruộng Y Nâu	UBND xã Ba Thành	Xã Ba Thành	2024-2025	1807/QĐ-UBND ngày 27/6/2024	618.00	618.00	618.00	0	25			25	

STT	Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đầu tư công ngân sách huyện đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm 2024	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp sau điều chỉnh	Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
						Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
29	Nối tiếp BTXM trường Mầm non Hồ Sâu - Gò Rốc	UBND xã Ba Khâm	Xã Ba Khâm	2024-2025	2176/QĐ-UBND ngày 31/07/2024	1,137.00	1,137.00	1,137.00	0	49			49	
30	Nhà văn hóa thôn Đồng Vào	UBND xã Ba Bích	Xã Ba Bích	2024-2025	2853/QĐ-UBND ngày 28/8/2024	1,564.00	1,564.00	1,564.00	0	60			60	
31	Tường rào, cổng ngõ Nhà văn hóa thôn Nước Đang, Con Rã	UBND xã Ba Bích	Xã Ba Bích	2024-2025	2854/QĐ-UBND ngày 28/8/2024	775.00	775.00	775.00	0	30			30	
32	Đập và kênh Nước Bum thôn Nước Đang	UBND xã Ba Bích	Xã Ba Bích	2024-2025	2852/QĐ-UBND ngày 28/8/2024	1,100.00	1,100.00	1,100.00	0	48			48	
e.2.4	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực					18,970	18,970	18,240	160	246.553			246.553	
	Tiểu Dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ					18,970	18,970	18,240	160	246.553			246.553	
1	Trường PTDT bán trú TH&THCS Ba Trang; hạng mục: Phòng học tập và các công trình phụ trợ	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Xã Ba Trang	2022-2023	2971/QĐ-UBND ngày 29/9/2022	7,475	7,475	6,891	160	25.639			25.639	
2	Trường PTDT nội trú THCS Ba Tơ; hạng mục: Phòng học tập và các công trình phụ trợ	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Thị trấn Ba Tơ	2022-2023	2970/QĐ-UBND ngày 29/9/2022	6,091	6,091	5,945	0	23.416			23.416	
3	Trường PTDT bán trú THCS Ba Xa; hạng mục: Phòng học tập và các công trình phụ trợ	Ban Quản lý DA ĐTXD&PTQĐ huyện	Xã Ba Xa	2024-2025	Số 3498/QĐ-UBND ngày 14/11/2024	5,404	5,404	5,404	0	197.498			197.498	
e.2.5	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch					2,970	2,970	2,970	0	110.645			110.645	
1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa thể thao tại các thôn thuộc vùng ĐBDTTS huyện Ba Tơ	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	13 thôn	2022-2024	4733/QĐ-UBND ngày 31/12/2022	2,970	2,970	2,970	0	110.645			110.645	
e.3	Hoàn trả thanh toán vượt cơ cấu vốn ngân sách Trung ương và tỉnh theo Kết luận thanh tra số 09/KL-TTr ngày 06/12/2023 của Thanh tra tỉnh					46,778	46,778	2,070.3000	0.0000	2,070.3000	0.0000	0.0000	2,070.3000	
1	BTXM tuyến từ UBND xã đi Làng Tương	UBND xã Ba Điền	xã Ba Điền	2016-2017	291/QĐ-UBND ngày 18/3/2016	500.00	500.00	4.4		4.4			4.4	
2	KCH kênh từ ruộng ông Inh đến ruộng ông Thuốc	UBND thị trấn	thị trấn	2016-2017	1328/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	700.00	700.00	40.0		40.0			40.0	
3	Sửa chữa Trường TH&THCS Ba Nam	UBND xã Ba Nam	xã Ba Nam	2016-2017	1338/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	350.00	350.00	6.3		6.3			6.3	

STT	Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đầu tư công ngân sách huyện đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm 2024	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp sau điều chỉnh	Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
						Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
4	Tường rào, cổng ngõ, sân vườn Trường THCS Ba Tô	UBND xã Ba Tô	xã Ba Tô	2016-2017	1346/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	850.00	850.00	21.9		21.9			21.9	
5	Kênh đập Ta Lát (giai đoạn 2)	UBND xã Ba Khâm	xã Ba Khâm	2016-2017	1352/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	600.00	600.00	43.0		43.0			43.0	
6	BTXM tuyến QL24 thôn Mang Biều (nối tiếp)	UBND xã Ba Tiêu	xã Ba Tiêu	2016-2017	1361/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	500.00	500.00	42.1		42.1			42.1	
7	Đường xã, BTXM tuyến từ nhà ông Thay đến nhà bà Nhung	UBND xã Ba Ngạc	xã Ba Ngạc	2016-2017	1344/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	1,000.00	1,000.00	21.1		21.1			21.1	
8	Tuyến QL24 - thôn Nước Tia (nối tiếp)	UBND xã Ba Tiêu	xã Ba Tiêu	2016-2017	1363/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	500.00	500.00	17.5		17.5			17.5	
9	Đường thôn Cây Muối	UBND xã Ba Trang	xã Ba Trang	2016-2017	1325/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	1,500.00	1,500.00	7.8		7.8			7.8	
10	Nhà văn hóa thôn Nước Om	UBND xã Ba Vinh	xã Ba Vinh	2016-2017	1332/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	700.00	700.00	7.4		7.4			7.4	
11	KCH kênh Ka Doát	UBND xã Ba Vĩ	xã Ba Vĩ	2016-2017	1352/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	400.00	400.00	22.0		22.0			22.0	
12	BTXM tuyến UBND xã - Làng Vờ	UBND xã Ba Nam	xã Ba Nam	2016-2017	1334/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	900.00	900.00	17.2		17.2			17.2	
13	Nâng cấp NVH thôn Nước Như	UBND xã Ba Xa	xã Ba Xa	2016-2017	1336/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	200.00	200.00	35.0		35.0			35.0	
14	ĐT, tuyến Nước Như - Ba Ha - Nước Chạch	UBND xã Ba Xa	xã Ba Xa	2016-2017	1353/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	750.00	750.00	69.0		69.0			69.0	
15	Sửa chữa NVH thôn Hương Chiêng	UBND xã Ba Liên	xã Ba Liên	2016-2017	1325/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	300.00	300.00	26.2		26.2			26.2	
16	KCH kênh đồng Con Rã	UBND xã Ba Bích	xã Ba Bích	2016-2017	1332/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	750.00	750.00	28.2		28.2			28.2	
17	BTXM tuyến từ UBND xã đi Gò Lút (nối tiếp)	UBND xã Ba Giang	xã Ba Giang	2016-2017	1349/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	1,050.00	1,050.00	40.3		40.3			40.3	
18	BTXM tuyến đường ngã ba 1 đi thôn Đá Chát	UBND xã Ba Liên	xã Ba Liên	2016-2017	1335/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	400.00	400.00	24.2		24.2			24.2	
19	Nhà văn hóa thôn Nước Y Vang	UBND xã Ba Vĩ	xã Ba Vĩ	2016-2017	1351/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	700.00	700.00	9.3		9.3			9.3	
20	Đường thôn tuyến ông Biết - ông Vỹ	UBND xã Ba Thành	xã Ba Thành	2016-2017	1342/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	1,150.00	1,150.00	18.6		18.6			18.6	
21	Nhà văn hóa thôn Đồng Tiên	UBND xã Ba Bích	xã Ba Bích	2016-2017	1331/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	700.00	700.00	9.3		9.3			9.3	

STT	Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đầu tư công ngân sách huyện đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm 2024	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp sau điều chỉnh	Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
						Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
22	Đường thôn BTXM tuyến đường thôn Vả Lếch	UBND xã Ba Lế	xã Ba Lế	2016-2017	1358/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	1,500.00	1,500.00	166.9		166.9			166.9	
23	Tường rào, cổng ngõ nhà văn hóa xã Ba Động	UBND xã Ba Động	xã Ba Động	2016-2017	1327/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	300.00	300.00	16.5		16.5			16.5	
24	Nhà văn hóa thôn Gò Lê	UBND xã Ba Dinh	xã Ba Dinh	2016-2017	1333/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	700.00	700.00	26.0		26.0			26.0	
25	Nhà văn hóa thôn Nước Lui	UBND xã Ba Vinh	xã Ba Vinh	2016-2017	1322/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	700.00	700.00	9.8		9.8			9.8	
26	Sửa chữa, tường rào nhà văn hóa thôn Bắc Lân	UBND xã Ba Động	xã Ba Động	2016-2017	1337/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	200.00	200.00	9.7		9.7			9.7	
27	Sửa chữa, tường rào nhà văn hóa Tân Long Hạ	UBND xã Ba Động	xã Ba Động	2016-2017	1341/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	250.00	250.00	18.4		18.4			18.4	
28	Đ. Thôn: Tuyến Gò Rét - Ma Nghít	UBND xã Ba Cung	xã Ba Cung	2016-2017	1323/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	900.00	900.00	55.7		55.7			55.7	
29	ĐT. Nối tiếp BTXM đoạn nhà ông Sừu giáp QL24 xã Ba Động	UBND xã Ba Động	xã Ba Động	2017-2018	1448a/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	260.00	260.00	47.3		47.3			47.3	
30	ĐT. Tuyến nhà ông Phan Quang Thông - nhà ông Quảng, Suối Loa	UBND xã Ba Động	xã Ba Động	2017-2018	1456a/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	760.00	760.00	22.2		22.2			22.2	
31	ĐT. Tuyến nhà bà Hương - nhà ông Minh, Hóc Kè	UBND xã Ba Động	xã Ba Động	2017-2018	1469a/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	810.00	810.00	23.9		23.9			23.9	
32	ĐT. Tuyến nhà ông Sáu - nhà ông Bình, Suối Loa	UBND xã Ba Động	xã Ba Động	2017-2018	1438a/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	1,000.00	1,000.00	26.5		26.5			26.5	
33	ĐT. Tuyến nhà văn hóa thôn Bắc Lân - nhà bà Lan	UBND xã Ba Động	xã Ba Động	2017-2018	1440a/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	600.00	600.00	40.0		40.0			40.0	
34	BTXM đường từ nhà bà Lê đến nhà ông Phót (đoạn từ nhà ông Keo đến nhà ông Phót)	UBND thị trấn	thị trấn	2017-2018	1471/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	255.00	255.00	16.2		16.2			16.2	
35	ĐT. BTXM đường liên xã đến nhà ông Phạm Văn Đua (đoạn từ nhà ông Dí đến nhà ông Đua)	UBND thị trấn	UBND thị trấn	2017-2018	1470/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	231.00	231.00	3.6		3.6			3.6	
36	Nhà văn hóa thôn Vi ô Lắc	UBND xã Ba Ngạc	xã Ba Ngạc	2017-2018	1444/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	800.00	800.00	33.3		33.3			33.3	
37	ĐT. Nối tiếp BTXM từ nhà ông Mai Dưỡng - nhà bà Hộ	UBND xã Ba Động	xã Ba Động	2017-2018	1456a/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	620.00	620.00	17.4		17.4			17.4	
38	ĐT. Nối tiếp BTXM từ nhà ông Ngạn - nhà ông Trung, Tân Long Tung	UBND xã Ba Động	xã Ba Động	2017-2018	1475a/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	285.00	285.00	10.4		10.4			10.4	
39	ĐT. Tuyến QL24 - nhà bà Thịnh, Nam Lân	UBND xã Ba Động	xã Ba Động	2017-2018	1444a/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	450.00	450.00	27.6		27.6			27.6	
40	ĐT. Tuyến nhà Ba Thu - Nhà bà Chút, Tân Long Thượng	UBND xã Ba Động	xã Ba Động	2017-2018	1453/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	1,200.00	1,200.00	20.8		20.8			20.8	

STT	Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đầu tư công ngân sách huyện đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm 2024	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp sau điều chỉnh	Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
						Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
41	Nhà văn hóa thôn Hóc Đô	UBND xã Ba Vinh	xã Ba Vinh	2017-2018	1446/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	800.00	800.00	17.9		17.9			17.9	
42	Nhà văn hóa thôn Làng Huy	UBND xã Ba Vinh	xã Ba Vinh	2017-2018	1445/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	800.00	800.00	21.4		21.4			21.4	
43	KCH kênh Đồng Rong	UBND xã Ba Cung	xã Ba Cung	2017-2018	1391/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	1,300.00	1,300.00	15.7		15.7			15.7	
44	ĐT. Tuyến suối Ôn - Bể Nước Sạch	UBND xã Ba Thành	xã Ba Thành	2017-2018	1474/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	810.00	810.00	94.9		94.9			94.9	
45	Nhà văn hóa thôn Gò Lẻ	UBND xã Ba Lẻ	xã Ba Lẻ	2017-2018	1447/QĐ-UBND ngày 31/10/2017	800.00	800.00	28.7		28.7			28.7	
46	KCH kênh Tu Lui (thôn Làng Xi 1)	UBND xã Ba Tô	xã Ba Tô	2017-2018	1395/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	1,200.00	1,200.00	27.8		27.8			27.8	
47	KCH kênh Nước Noa 1	UBND xã Ba Bích	xã Ba Bích	2017-2018	1397/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	550.00	550.00	38.2		38.2			38.2	
48	KCH kênh mương Hro nối tiếp	UBND xã Ba Giang	xã Ba Giang	2017-2018	1390/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	945.00	945.00	24.8		24.8			24.8	
49	BTXM đường GTNT tuyến QL24 (km35+400) - Tổ 3 Đồng Dinh	UBND xã Ba Dinh	xã Ba Dinh	2017-2018	1483/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	1,500.00	1,500.00	38.2		38.2			38.2	
50	Nâng cấp sân vận động xã Ba Động	UBND xã Ba Động	xã Ba Động	2017-2018	1448/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	500.00	500.00	13.3		13.3			13.3	
51	Đường xã. Tuyến đường Vây Ốc - Nước Giáp	UBND xã Ba Khâm	xã Ba Khâm	2017-2018	1479/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	1,400.00	1,400.00	41.8		41.8			41.8	
52	Đường xã. Nối tiếp BTXM tuyến đường Gò Nghênh đi Hy Long	UBND xã Ba Điền	xã Ba Điền	2017-2018	1465/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	1,200.00	1,200.00	44.8		44.8			44.8	
53	ĐT. Tuyến nhà ông Được - nhà bà Sự, Tân Long Trung	UBND xã Ba Động	xã Ba Động	2017-2018	1437a/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	780.00	780.00	28.8		28.8			28.8	
54	BTXM đường thôn Bùi Hui (tuyến nhà ông Ghé đi xóm Làng Leo), xã Ba Trang, huyện Ba Tơ	UBND xã Ba Trang	xã Ba Trang	2017-2018	1483/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	1,400.00	1,400.00	63.4		63.4			63.4	
55	ĐT. Nhà văn hóa thôn Mang Đen - xóm Ông Lầy (đoạn nhà văn hóa thôn Mang Đen - Mang Cành)	UBND xã Ba Vĩ	xã Ba Vĩ	2017-2018	1462/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	480.00	480.00	81.2		81.2			81.2	
56	Nối tiếp tuyến đường BTXM từ Vả Ka Nóc đi Gò Bô Nu	UBND xã Ba Tiêu	xã Ba Tiêu	2017-2018	1467/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	762.00	762.00	150.5		150.5			150.5	
57	Nối tiếp đường BTXM từ ngã ba ông Tuấn đi tổ 3 Gò Vành	UBND xã Ba Vĩ	xã Ba Vĩ	2017-2018	1464/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	640.00	640.00	76.3		76.3			76.3	
58	Đường xã nối tiếp đường BTXM trường thôn Nước Rò - Gò Xuyên	UBND xã Ba Vĩ	xã Ba Vĩ	2017-2018	1461/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	490.00	490.00	28.1		28.1			28.1	

STT	Nội dung	Chủ đầu tư/Đơn vị quản lý dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đầu tư công ngân sách huyện đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm 2024	Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ nguồn phân cấp sau điều chỉnh	Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
						Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
59	Đ. Xã BTXM tuyến QL24 thôn Mang Biều (nối tiếp), xã Ba Tiêu, huyện Ba Tư	UBND xã Ba Tiêu	xã Ba Tiêu	2017-2018	1466/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	600.00	600.00	26.5		26.5			26.5	
60	KCH Đập Đồng Nghệ	UBND xã Ba Liên	xã Ba Liên	2017-2018	1394/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	1,300.00	1,300.00	32.7		32.7			32.7	
61	Nhà văn hóa thôn Cây Muối	UBND xã Ba Trang	xã Ba Trang	2018-2019	158b/QĐ-UBND ngày 31/10/2018	800.00	800.00	14.2		14.2			14.2	
62	Tường rào Trường TH&THCS Ba Liên	UBND xã Ba Liên	xã Ba Liên	2018-2019	137a/QĐ-UBND ngày 31/10/2018	500.00	500.00	44.7		44.7			44.7	
63	Đường xã, nối tiếp BTXM QL24 đi thôn K rầy	UBND xã Ba Tiêu	xã Ba Tiêu	2018-2019	129d/QĐ-UBND ngày 31/10/2018	500.00	500.00	6.4		6.4			6.4	
64	KCH Kênh mương Nước Khôn thôn Gò Khôn	UBND xã Ba Giang	xã Ba Giang	2018-2019	155h/QĐ-UBND ngày 31/10/2018	400.00	400.00	7.0		7.0			7.0	